

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18 /2016/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 13 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành một số quy định trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giới: <u>S</u> Ngày: <u>16/6/16</u>

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 09/2006/NĐ-CP ngày 16/01/2006 của Chính phủ quy định về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng;

Xét đề nghị của Giám đốc sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Một số quy định trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị: Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Thành viên Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./

Nơi nhận:

- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp)
- Bộ NN&PTNT;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Như Điều 3;
- Website Chính phủ;
- TT Công báo - Tin học;
- PCVP;
- NCTH;
- Lưu VT, KT5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]

Hoàng Công Thủy

**MỘT SỐ QUY ĐỊNH TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY,
CHỮA CHÁY RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

*(Ban hành kèm theo QĐ số 18 /2016/QĐ-UBND ngày 13 /6/2016
của UBND tỉnh Phú Thọ)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định cụ thể trách nhiệm và quy trình báo cháy, phối hợp hiệp đồng thực binh trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng đối với UBND cấp huyện, UBND cấp xã; các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng cho UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy rừng hoạt động, sinh sống trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Chủ rừng: là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao rừng, cho thuê rừng, giao đất để trồng rừng, công nhận quyền sử dụng rừng, công nhận quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng; nhận chuyển nhượng rừng từ chủ rừng khác.

2. Cơ quan kiểm lâm sở tại bao gồm: Hạt Kiểm lâm huyện, các trạm Kiểm lâm địa bàn, Hạt Kiểm lâm liên huyện, Hạt Kiểm lâm thành phố.

**Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Nông Nghiệp và PTNT:

1. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh đề xuất và tổ chức thực hiện kế hoạch về phòng cháy, chữa cháy rừng trên phạm vi toàn tỉnh. Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh, Ban chỉ đạo cấp tỉnh về tổ chức huy động lực lượng, phương tiện và phương án thực hiện chữa cháy rừng khi cấp huyện đề nghị hỗ trợ.

2. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương và các Sở, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật, vận động các cơ quan, tổ chức và nhân dân tích cực tham gia phòng cháy và chữa cháy rừng.

3. Ban hành các văn bản quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng và tổ chức thực hiện, kiểm tra việc chấp hành các quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng.

4. Chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm và các đơn vị có liên quan của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tổ chức thực hiện các quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy rừng.

5. Hướng dẫn các địa phương xây dựng, phê duyệt, thực hiện phương án phòng cháy, chữa cháy rừng.

6. Chỉ đạo việc cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng, tổ chức, xây dựng lực lượng chuyên ngành phòng cháy và chữa cháy rừng trong phạm vi của tỉnh. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an, Quân đội, Kiểm lâm ở 3 cấp (xã, huyện, tỉnh) và quy chế phối hợp giữa lực lượng Kiểm lâm các tỉnh giáp ranh, Chi cục Kiểm lâm Vùng I.

7. Phát động, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về luật bảo vệ và phát triển rừng, các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng. Kịp thời phát hiện, tuyên dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp tích cực cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

8. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh và các Sở liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình phòng cháy và chữa cháy rừng. Tiến hành sơ kết, tổng kết về công tác phòng cháy và chữa cháy rừng. Lập kế hoạch, biện pháp, giải pháp phòng cháy và chữa cháy rừng cụ thể, phù hợp cho từng thời gian, giai đoạn.

9. Lập kế hoạch, dự trù kinh phí hàng năm cho công tác phòng cháy và chữa cháy rừng.

10. Thực hiện đúng quy trình báo cháy khi có cháy rừng xảy ra. Thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về công tác phòng cháy và chữa cháy rừng.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Tài chính, Sở Kế hoạch đầu tư:

1. Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu kinh phí của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với nhiệm vụ chi do ngân sách tỉnh đảm bảo, Sở Tài chính và Sở Kế hoạch đầu tư có trách nhiệm đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt đầu tư cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

Điều 6. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

1. Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo toàn diện về công tác phòng cháy, chữa cháy. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hướng dẫn kiến thức, tổ chức thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

2. Thống nhất quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy trong phạm vi của tỉnh và thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác phòng cháy và chữa cháy rừng quy định tại Luật Phòng cháy và chữa cháy và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh xây dựng kế hoạch huấn luyện, luyện tập, diễn tập phòng chống, cháy rừng. Tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

4. Huy động lực lượng, phương tiện trong phạm vi quản lý của mình để tham gia chữa cháy rừng khi có yêu cầu. Điều tra nguyên nhân và xử lý vi phạm trong phòng cháy, chữa cháy rừng.

5. Chỉ đạo lực lượng công an cơ sở tích cực phát động phong trào toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

Điều 7. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân Sự tỉnh:

1. Ban hành các chỉ thị, quy định về phòng chống, cháy rừng, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền tổ chức thực hiện. Hàng năm xây dựng kế hoạch, tổ chức hiệp đồng phòng, chữa cháy rừng giữa các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn với Công an, Kiểm lâm và các ban, ngành địa phương.

2. Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, giáo dục cán bộ, chiến sĩ nắm vững và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng.

3. Phối hợp, hiệp đồng và chỉ đạo các đơn vị đóng quân trên địa bàn tham gia tuần tra và sẵn sàng ứng cứu khi xảy ra cháy rừng theo lệnh huy động của cấp có thẩm quyền. Tổ chức thực hiện những quy định về phòng chống, cháy rừng đối với diện tích rừng của đơn vị.

4. Sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện của các đơn vị thuộc quyền tham gia chữa cháy rừng khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

5. Hàng năm phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Công an tỉnh giúp UBND tỉnh xây dựng kế hoạch huấn luyện, luyện tập, diễn tập phòng chống, cháy rừng. Tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

Điều 8. Trách nhiệm của các Sở, ngành liên quan:

1. Ban hành các văn bản quy định về phòng cháy và chữa cháy liên quan đến rừng trong phạm vi và thẩm quyền của mình.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Công an tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện các quy định của Luật phòng cháy, chữa cháy và các quy định về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

3. Phối hợp với Công an tỉnh và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy

và chữa cháy rừng cho cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng thuộc phạm vi của mình quản lý.

4. Đầu tư cơ sở vật chất cần thiết cho công tác phòng cháy. Huy động lực lượng, phương tiện trong phạm vi quản lý của mình để tham gia chữa cháy rừng khi có yêu cầu.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan thông tin đại chúng:

1. Xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và phổ biến kiến thức về phòng cháy và chữa cháy rừng.

2. Phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan chức năng tổ chức xây dựng các phóng sự, tin bài. Tuyên truyền gương người tốt, việc tốt để học tập, nhân rộng. Phê phán công khai các hành vi thiếu trách nhiệm, các vi phạm nghiêm trọng trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng để giáo dục, phòng ngừa chung.

3. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các cấp, Công an tỉnh và các sở liên quan tổ chức tuyên truyền về phòng cháy và chữa cháy rừng. Thông báo các bản tin dự báo cháy rừng trong các thời điểm cần thiết.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan Kiểm lâm:

1. Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT, cấp ủy chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng các cấp trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Khi có cháy rừng xảy ra cơ quan Kiểm lâm sở tại phải tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai phương án chữa cháy và tham mưu chỉ huy thực binh chữa cháy rừng.

2. Xây dựng chương trình, dự án, kế hoạch, phương án phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy rừng.

3. Hướng dẫn lập và thực hiện phương án phòng cháy, chữa cháy rừng các cấp. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng cháy, chữa cháy rừng. Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xây dựng và tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng quần chúng phòng cháy, chữa cháy rừng.

4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng. Xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy rừng theo thẩm quyền.

5. Thực hiện cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng. Huy động, tổ chức lực lượng phương tiện, dụng cụ phòng cháy, chữa cháy rừng.

6. Tham gia xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an, Quân đội, Kiểm lâm ở 3 cấp (xã, huyện, tỉnh) và quy chế phối hợp giữa lực lượng Kiểm lâm các tỉnh giáp ranh, Chi cục Kiểm lâm Vùng I.

7. Phối hợp với các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành, thị hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương, các chủ rừng thực hiện những quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng và pháp luật có liên quan.

8. Thực hiện đúng quy trình báo cháy khi có cháy rừng xảy ra. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của UBND cấp huyện, thành, thị (gọi chung là cấp huyện):

Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trong phạm vi quản lý của mình và có trách nhiệm cụ thể sau:

1. Ban hành các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng tại địa phương.
2. Thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện kế hoạch bảo vệ, phát triển rừng cấp huyện.
3. Chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện phương án phòng cháy và chữa cháy rừng cấp huyện.
4. Huy động lực lượng và chỉ đạo, tổ chức lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng theo phương châm 4 tại chỗ (Lực lượng tại chỗ, chỉ huy tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ). Chỉ đạo điều tra nguyên nhân gây cháy rừng và khắc phục hậu quả khi cháy rừng vượt khỏi tầm kiểm soát của cấp xã.
5. Chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy rừng. Xử lý hành chính các hành vi vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng theo thẩm quyền.
6. Hướng dẫn, chỉ đạo tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức về phòng cháy và chữa cháy rừng cho các cơ quan, ban ngành đoàn thể và UBND cấp xã.
7. Quản lý diện tích, ranh giới, chủ quản lý các khu rừng. Quy hoạch vùng trọng điểm có nguy cơ cháy cao. Quy hoạch vùng sản xuất Nông-Lâm-Ngư nghiệp, vùng nương rẫy, chăn thả gia súc.
8. Tổ chức xây dựng và chỉ đạo thực hiện quy chế phối hợp giữa các huyện giáp ranh có diện tích rừng và đất lâm nghiệp từ 10.000 ha trở lên. Đầu tư ngân sách cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng; trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy rừng.
9. Thực hiện đúng quy trình báo cháy khi có cháy rừng xảy ra. Thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch bảo vệ phát triển rừng cấp tỉnh về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

Điều 12. Trách nhiệm của UBND cấp xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã):

Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm về phòng cháy, chữa cháy rừng trong phạm vi quản lý của mình và có trách nhiệm cụ thể sau:

1. Ban hành các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng tại địa phương.
2. Thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp xã. Xây dựng bản đồ khu vực có nguy cơ cháy cao và thành lập đội tuần tra, kiểm tra phát hiện sớm cháy rừng. Tổ chức trực phòng cháy, chữa cháy rừng 24/24h trong những ngày nắng nóng, khô hanh kéo dài.

3. Chỉ đạo và thành lập các Tổ, Đội phòng cháy, chữa cháy rừng; Chuẩn bị tốt phương châm 4 tại chỗ (Lực lượng tại chỗ, chỉ huy tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ).

4. Quản lý diện tích, ranh giới, chủ quản lý các khu rừng. Tổ chức xây dựng và chỉ đạo thực hiện quy chế phối hợp giữa các xã giáp ranh có diện tích rừng và đất lâm nghiệp từ 1.000 ha trở lên.

5. Chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện phương án phòng cháy, chữa cháy rừng cấp xã theo quy định của pháp luật. Tổ chức xây dựng quy ước bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng thôn bản. Quản lý xử lý thực bì bằng phương pháp đốt.

6. Chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy rừng. Xử lý hành chính các hành vi vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng theo thẩm quyền.

7. Huy động lực lượng và Chỉ đạo, tổ chức lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng. Chỉ đạo điều tra nguyên nhân gây cháy rừng và khắc phục hậu quả vụ cháy rừng.

8. Hướng dẫn, chỉ đạo tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức về phòng cháy và chữa cháy rừng cho các ban ngành, đoàn thể, chủ rừng, nhân dân. Xây dựng phong trào quần chúng tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy rừng.

9. Đầu tư ngân sách cho công tác phòng cháy và chữa cháy rừng. Trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy rừng.

10. Thực hiện đúng quy trình báo cháy khi có cháy rừng xảy ra. Thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp huyện về công tác phòng cháy và chữa cháy rừng.

Điều 13. Trách nhiệm của chủ rừng:

1. Tổ chức thực hiện các quy định, nội quy, điều kiện an toàn, biện pháp về phòng cháy và chữa cháy rừng theo quy định của pháp luật.

2. Xây dựng, ban hành các quy định, nội quy và biện pháp về phòng cháy và chữa cháy trong phạm vi rừng mình quản lý. Xây dựng bản đồ khu vực có nguy cơ cháy cao và thành lập đội tuần tra, kiểm tra phát hiện sớm cháy rừng. Tổ chức trực phòng cháy, chữa cháy rừng 24/24h trong những ngày nắng nóng, khô hạn kéo dài.

3. Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, dự án, kế hoạch phòng cháy và chữa cháy đối với khu vực rừng mình quản lý.

4. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức phòng cháy và chữa cháy rừng; huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy rừng; thành lập, quản lý và duy trì hoạt động của tổ, đội phòng cháy và chữa cháy rừng.

5. Kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng. Tổ chức khắc phục kịp thời các thiếu sót, vi phạm quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng theo thẩm quyền.

6. Đầu tư trang thiết bị phương tiện, dụng cụ phòng cháy và chữa cháy rừng theo quy định. Bảo đảm kinh phí đầu tư cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy rừng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

7. Ngăn chặn các hành vi vi phạm về phòng cháy, chữa cháy rừng và huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị trong phạm vi quản lý của mình tham gia chữa cháy rừng. Phối hợp với các chủ rừng khác, chính quyền sở tại, cơ quan, tổ chức xung quanh trong việc bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng, không gây nguy hiểm cháy đối với các khu rừng của cơ quan, tổ chức và hộ gia đình lân cận.

8. Báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình phòng cháy và chữa cháy rừng, thông báo kịp thời cho cơ quan Kiểm lâm sở tại, cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy và cơ quan quản lý trực tiếp những thay đổi, lớn có liên quan đến bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy rừng thuộc phạm vi quản lý.

9. Thực hiện đúng quy trình báo cháy khi có cháy rừng xảy ra. Thực hiện các hoạt động phòng cháy và chữa cháy khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

10. Phối hợp và tạo điều kiện cho các cơ quan chức năng điều tra, truy tìm thủ phạm gây cháy rừng.

Điều 14. Quy trình báo cháy khi có cháy rừng:

1. Đối với người phát hiện cháy rừng:

Người phát hiện cháy rừng phải bằng mọi cách báo cháy ngay cho người xung quanh, chủ rừng và cho một hoặc các đơn vị sau đây biết: Chính quyền địa phương sở tại; Cơ quan Kiểm lâm sở tại; Cơ quan Công an nơi gần nhất; Đội phòng cháy và chữa cháy rừng nơi gần nhất hoặc đơn vị Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy nơi gần nhất.

2. Đối với chủ rừng:

~~Khi phát hiện hoặc nhận được tin báo cháy rừng phải huy động lực lượng, phương tiện trong phạm vi quản lý của mình chữa cháy rừng, bằng mọi cách báo cháy ngay cho người xung quanh và cho một hoặc các đơn vị sau đây biết: Chính quyền địa phương sở tại; Cơ quan Kiểm lâm sở tại; Cơ quan Công an nơi gần nhất; Đội phòng cháy và chữa cháy rừng nơi gần nhất hoặc đơn vị Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy nơi gần nhất.~~

3. Đối với Trạm kiểm lâm địa bàn, UBND cấp xã:

a) Trạm Kiểm lâm địa bàn khi phát hiện hoặc nhận được tin báo cháy rừng phải báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã, Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch bảo

vệ phát triển rừng cấp xã và báo cáo cho lãnh đạo cơ quan Kiểm lâm cấp huyện trực tiếp biết để chỉ đạo, triển khai thực hiện chữa cháy.

b) Chủ tịch UBND xã, BCD thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp xã khi nhận được tin báo cháy phải tổ chức lực lượng, huy động phương tiện chữa cháy rừng, trực tiếp tham gia chỉ huy chữa cháy tại hiện trường đồng thời báo cáo cho chủ tịch UBND huyện, Ban chỉ đạo cấp huyện. Khi cháy rừng vượt khỏi tầm kiểm soát phải báo cáo xin chỉ viện lực lượng, phương tiện PCCCR cấp huyện.

4. Đối với cơ quan Kiểm lâm cấp huyện, UBND cấp huyện:

a) Cơ quan Kiểm lâm cấp huyện khi nhận được tin báo cháy phải tổ chức lực lượng, huy động phương tiện chữa cháy rừng. Hạt trưởng Hạt kiểm lâm trực tiếp tham mưu cho Chủ tịch UBND cấp huyện, BCD thực hiện kế hoạch bảo vệ phát triển rừng cấp huyện chỉ huy chữa cháy tại hiện trường đồng thời báo cáo và lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm biết để chỉ đạo, triển khai thực hiện chữa cháy.

b) Khi đám cháy vượt tầm kiểm soát của huyện thì Chủ tịch UBND cấp huyện, BCD thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp huyện phải báo cáo xin chỉ viện lực lượng, phương tiện PCCCR cấp tỉnh.

5. Đối với Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh:

a) Chi cục Kiểm lâm khi nhận được tin báo cháy vượt tầm kiểm soát của địa phương phải tổ chức lực lượng, huy động phương tiện chữa cháy rừng, báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn để chỉ đạo, triển khai thực hiện chữa cháy.

b) Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT khi nhận được tin báo cháy vượt tầm kiểm soát của địa phương phải báo cáo cho Chủ tịch UBND tỉnh, BCD thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh tổ chức lực lượng, huy động phương tiện chữa cháy rừng.

c) Khi đám cháy vượt tầm kiểm soát của tỉnh thì Chủ tịch UBND cấp tỉnh, BCD thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh phải báo cáo xin chỉ viện lực lượng, phương tiện PCCCR cấp Trung ương.

Điều 15. Khen thưởng, kỷ luật:

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác phòng cháy và chữa cháy rừng hoặc có công phát hiện, ngăn chặn những hành vi phá hoại, khắc phục và hạn chế những thiệt hại do cháy rừng gây ra sẽ được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước về thi đua khen thưởng.

2. Tổ chức, cá nhân nếu vi phạm quy định của quy định này và các quy định khác có liên quan về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND các huyện, thành, thị chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành liên quan tổ chức thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên phạm vi mình quản lý, định kỳ hàng quý báo cáo UBND tỉnh, Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh.

2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND cấp huyện, và các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị tổ chức, cá nhân liên quan tổng hợp định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có vướng mắc, phát sinh UBND cấp huyện, các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂNth
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Công Thủy